TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN D
TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - H phúc

Bản án số: 51/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 17-7-2017
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN D - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Kim Liên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Công Luận

Bà Bùi Thị Huê

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Ngọc Bảo Trâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D tham gia phiên tòa***: Bà Đỗ Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2017 tại Tòa án nhân dân huyện D xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 104/2017/TLST-HNGĐ ngày 04/4/2017 về "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2017/QĐST-HNGĐ ngày 31/5/2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Kim H,** sinh năm 1981;
  Địa chỉ: thôn Võ Kiện, xã A, huyện D, Khánh Hòa.
  Chị H có mặt.
- *Bị đơn*: Anh **Lê Hồng A,** sinh năm 1970;
  Địa chỉ: thôn Võ Kiện, xã A, huyện D, Khánh Hòa.
  Anh A vắng mặt lần thứ 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 24/3/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H trình bày: chị và anh Lê Hồng A tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2001 có giấy chứng nhận kết hôn do Ủy ban nhân dân xã A, D cấp. Quá trình chung sống với nhau thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc nhưng càng về sau thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau do anh A thiếu trách nhiệm, không quan tâm vợ con, bên cạnh đó còn uống rượu say xỉn, ghen tuông vô cớ, có những lời nói xúc phạm, đánh đập chị và các con, chị đã cố gắng chịu đựng, tha thứ nhiều lần nhưng anh A vẫn tính nào tật ấy. Chị H xác định không còn tình cảm với anh A, không thể hàn gắn để chung sống được nên yêu cầu được ly hôn. Về con chung:

có ba con chung là Lê Phúc T (sinh ngày 25/10/2001), Lê K (sinh ngày 13/10/2005) và Lê Thị N (sinh ngày 09/11/2009); sau khi ly hôn chị H yêu cầu được nuôi ba con chung, chị có điều kiện đảm bảo cuộc sống cho các con, không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con vì anh A không có khả năng. Về tài sản chung chị H yêu cầu hai bên tự thỏa thuận và nợ chung xác định có.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 20/4/2017, bị đơn anh Lê Hồng A trình bày: anh và chị H kết hôn tự nguyện vào năm 2001, quá trình chung sống giữa vợ chồng thời gian đầu không có vấn đề gì nhưng từ tháng 02/2015 thì vợ chồng có gây gỗ, lời qua tiếng lại do chị H thường xuyên đi làm về muộn, không dành thời gian chăm lo cho gia đình. Anh A thừa nhận thỉnh thoảng có uống rượu với bạn bè, chị H cằn nhằn làm cho không khí trong gia đình luôn căng thẳng, do chị H hổn nên anh có tát vợ cũng như có xúc phạm mẹ vợ, vợ chồng không còn quan tâm cuộc sống của nhau từ tháng 02/2017 đến nay. Tuy nhiên, anh không đồng ý ly hôn vì còn thương yêu vợ con, việc vợ chồng ly hôn sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển về tâm lý của các con. Về con chung nếu Tòa án giải quyết ly hôn thì anh đồng ý giao cả ba con chung cho chị H nuôi dưỡng và không cấp dưỡng nuôi con vì hiện tại anh không có thu nhập; Về tài sản chung và nợ chung thống nhất như chị H trình bày.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện D đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Lê Hồng A là bị đơn trong vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn cố tình vắng mặt. Áp dụng khoản 2 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: giữa chi H và anh A kết hôn tự nguyện và được Ủy ban nhân dân xã A, D cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2001, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống với nhau giữa chị H và anh A đã phát sinh mâu thuẫn kéo dài không khắc phục được, vợ chồng không còn tôn trọng nhau làm ảnh hưởng lớn đến tình cảm nên chị H và anh A đã không còn sống chung với nhau.

Tại phiên tòa, chị H vẫn cương quyết yêu cầu xin được ly hôn với anh A; anh A không đồng ý ly hôn nhưng không có thiện chí hàn gắn lại tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh A đã thực sự trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu xin ly hôn của chị H là hoàn toàn phù hợp nên cần chấp nhận.

Về con chung: Chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con vì hiện nay anh A không có khả năng;

xét thấy hiện nay các cháu đang sống cùng chị H đã ổn định, nguyện vọng các con chung đều muốn sống với mẹ; yêu cầu trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh A cấp dưỡng nuôi con của chị H phù hợp với pháp luật nên cần chấp nhận;

Về tài sản chung chị H yêu cầu tự thỏa thuận và nợ chung không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147; Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Chị Nguyễn Thị Kim H được ly hôn anh Lê Hồng A.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Kim H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng ba con chung là Lê Phúc T (sinh ngày 25/10/2001), Lê K (sinh ngày 13/10/2005) và Lê Thị N (sinh ngày 09/11/2009). Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Lê Hồng A. Anh A được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Kim H phải nộp 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị H đã nộp theo biên lai số AA/2012/0008350 ngày 04/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện D. Chị H đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS D;
- UBND xã A, D;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Lý Thị Kim Liên